

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa:	Có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chương V-E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.2 Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa	- Nhà thầu có tài liệu chứng minh giống có nguồn gốc xuất xứ đủ các tiêu chuẩn để làm giống hoàn toàn phù hợp đáp ứng E-HSMT. - Nhà thầu có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y do cơ quan thú y tỉnh cấp. - Nhà thầu phải có giấy chứng nhận quản lý chất lượng con giống còn hiệu lực. - Nhà thầu phải có Giấy Tiếp nhận hồ sơ công bố Tiêu chuẩn cơ sở chất lượng giống vật nuôi do cơ quan tỉnh cấp. - Nhà thầu phải có Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (có cả giống Bò) do cơ quan chức năng cấp đối với ba loại: Tụ huyết trùng, Lở mồm long móng, viêm da nổi cục.	Đạt

	- Cơ sở phải có đủ điều kiện chăn nuôi và đạt tiêu chuẩn cách ly con giống được cơ quan có thẩm quyền cấp. <i>* Trường hợp tham gia với vai trò thương mại thì phải chứng minh cơ sở ký hợp đồng mua bán với nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu trên.</i>	
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc không cung cấp khi được yêu cầu làm rõ.	Không đạt
1.3 Chất lượng của con giống	- Có tài liệu chứng minh Con giống đã được tiêm 3 loại vắc xin: Lở mồm long móng, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục (có biên bản tiêm phòng vắc xin 3 bệnh trên, kết quả xét nghiệm kháng thể bệnh lở mồm long móng, viêm da nổi cục, Tụ Huyết trùng đáp ứng yêu cầu của Chi cục thú y) còn trong thời gian miễn dịch. - Có Phiếu theo dõi lý lịch cá thể con giống: Con Bố, con Mẹ, con giống cung cấp cho gói thầu (Con giống có đặc tính thông số của gói thầu đang xét, nêu tại Chương V, E-HSMT) (Đính kèm tài liệu chứng minh trong E-HSDT)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc không cung cấp khi được yêu cầu làm rõ	Không đạt
2. Biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, hướng dẫn kỹ thuật, bàn giao hàng hóa		
- Có biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển bàn giao hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.		Đạt
Không có biện pháp hoặc biện pháp không phù hợp hoặc không cung cấp khi được yêu cầu làm rõ.		Không đạt
3. Tiến độ cung cấp, địa điểm giao hàng		
- Có cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa không thấp hơn yêu cầu của hồ sơ mời thầu. - Có cam kết giao hàng theo chỉ định của Chủ đầu tư. - Cam kết chịu trách nhiệm đảm bảo tiến độ bàn giao con giống theo đúng thời gian thông báo của Chủ đầu tư. Nếu bàn giao sai thời điểm nhà thầu chịu mọi chi phí phát sinh trong quá trình bàn giao.		Đạt
Không cam kết hoặc cam kết không phù hợp hoặc không cung cấp khi được yêu cầu làm rõ.		Không đạt
4. Bảo hành và thay thế		

Nhà thầu phải có phải có cam kết: - Thời gian bảo hành dịch bệnh con giống sau khi giao nhận: ≥ 30 ngày. - Thời gian bảo hành tỷ lệ sống của con giống: ≥ 06 tháng. - Thời gian bảo hành liên quan đến khả năng sinh sản của con giống: ≥ 12 tháng. - Cam kết cử cán bộ có chuyên môn về chăn nuôi, thú y túc trực theo dõi 24/24 giờ tại các hộ được cung cấp khi có yêu cầu của Chủ đầu tư trong thời gian bảo hành. - Cam kết thu hồi, đổi trả con giống trong trường hợp con giống đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, con giống không khỏe hoặc bỏ ăn hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư. - Cam kết Trong quá trình kiểm tra, bàn giao con giống. Trong trường hợp cần thiết, chủ đầu tư có quyền thuê đơn vị chuyên môn thực hiện kiểm nghiệm hàng hóa, chi phí do nhà thầu chịu.		Đạt
Không cam kết hoặc cam kết không phù hợp hoặc không cung cấp khi được yêu cầu làm rõ.		Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Nhà thầu cam kết kết quả thực hiện hợp đồng tương tự của nhà thầu trong 03 năm gần nhất (2022, 2023, 2024) đáp ứng điều Điều 19 và Điều 20 của nghị định số 214/2025/NĐ-CP. <i>* GHI CHÚ:</i> - Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn sẽ tra cứu để sử dụng thêm thông tin được thu thập trên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và văn bản khác có tính pháp lý rõ ràng khác để xem xét. - Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.		Đạt
Không đáp ứng yêu cầu trên.		Không đạt
6. Yêu cầu khác		
Nhà thầu cam kết đáp ứng theo các nội dung tại mục 1.3. Chương V (Yêu cầu kỹ thuật) của E-HSMT		Đạt
Không cam kết hoặc cam kết không phù hợp hoặc không cung cấp khi được yêu cầu làm rõ.		Không đạt
Kết luận	Tất cả các chỉ tiêu đạt là đạt	Đạt
	Có 01 chỉ tiêu không đạt là không đạt	Không đạt